BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4530 BGDĐT-NGCBQLGD V/v hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông Hà Nội, ngày **O**/ tháng **10** năm 2018

Kính gửi: Các sở giáo duc và đào tao

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã ban hành Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT kèm theo Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT).

Để việc triển khai Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT đúng quy định, hiệu quả, thiết thực, có tác động tích cực đến công tác phát triển đội ngũ giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, Bộ GDĐT hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo thực hiện

Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, sở GDĐT giao một đơn vị trực thuộc sở làm đầu mối chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc; tăng cường công tác truyền thông, phổ biến để các đơn vị, cá nhân có liên quan nắm vững và thực hiện đúng quy định; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm tra, tổng hợp kết quả đánh giá theo chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

- 2. Đánh giá theo chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông
- 2.1. Trong trường hợp đặc biệt (ví dụ: cơ quan quản lý các cấp chọn, cử người tham gia các khóa đào tạo...), được sự đồng ý của cơ quan quản lý cấp trên, người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông rút ngắn chu kỳ đánh giá và thực hiện đánh giá giáo viên một năm một lần vào cuối năm học theo đầy đủ quy trình quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT (sau đây gọi tắt là Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên).
- 2.2. Việc tập hợp minh chứng (các tài liệu, tư liệu, sự vật, hiện tượng để xác thực một cách khách quan mức độ đạt được trong thực hiện dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT) để phục vụ việc đánh giá cần chủ động thực hiện từ đầu năm học. Quá trình

tập hợp minh chứng giáo viên cần tham khảo ví dụ minh chứng tại Phụ lục I kèm theo công văn này.

- 2.3. Việc thực hiện quy trình đánh giá theo Điều 10 của Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên tham khảo biểu mẫu tại Phụ lục II kèm theo công văn này
 - 3. Giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán
- 3.1 Theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên gắn với hoạt động chuyên môn của ngành, của địa phương về việc lựa chọn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán, người đứng đầu cơ sở giáo dục phổ thông, trưởng phòng GDĐT, giám đốc sở GDĐT căn cứ vào tiêu chuẩn lựa chọn được quy định tại khoản 1 Điều 12 của Quy định nghề nghiệp giáo viên để lựa chọn và phê duyệt danh sách giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán.
- 3.2. Căn cứ vào nhiệm vụ của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán được quy định tại khoản 3, Điều 12 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên, sở GDĐT hướng dẫn phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc vận dụng thực hiện chế độ quy đổi những hoạt động của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán ra tiết dạy để tính số giờ giảng dạy theo quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông (nếu có).
 - 4. Báo cáo kết quả thực hiện

Các sở GDĐT tổng hợp kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông báo cáo Bộ GDĐT trước 30 tháng 6 hằng năm theo quy định. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng theo Phụ lục III kèm theo công văn này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Bộ GDĐT (qua Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, số 35 Đại Cồ Việt - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội, email: cucngs@moet.gov.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;

- Bộ trưởng (để báo cáo);

- Các GDTrH, GDTH (để ph/h);

- Luu VT, Cuc NGCBQLGD (5).

KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Độ

PHỤ LỤC I Ví dụ về minh chứng

sử dụng trong đánh giá theo chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Kèm theo công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày M tháng 1018)

Minh chứng ví dụ dưới đây chỉ mang tính chất gợi ý. Việc lựa chọn và sử dụng các minh chứng trong quá trình đánh giá cần phù hợp với thực tiễn của nhà trường và địa phương đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT.

Tiêu chí	Mức độ đạt được của tiêu chí	Ví dụ về minh chứng		
Tiêu chuẩn	1: Phẩm chất nhà giáo			
Tuân thủ các	c quy định và rèn luyện về đạo đ	ức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lựng phong cách nhà giáo.		
Tiêu chí 1. Đạo đức nhà giáo	tồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức và tạo c Tiêu chí 1. Đạt: Thực hiện nghiêm túc Đạo đức các quy định về đạo đức nhà	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/kết luận của các đợt thanh tra, kiểm tra (nếu có)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận về việc giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định dạy thêm, học thêm; hoặc bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của chi bộ nhà trường/bản nhận xét đảng viên hai chiều có xác nhận của chi bộ nơi cư trú ghi nhận giáo viên có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt (nếu là đảng viên); hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên nghiêm túc, đối xử đúng mực đối với học sinh.		
	Khá: Có tinh thần tự học, tự rèn luyện và phần đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo	Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của chi bộ nhà trường/bản nhận xét đảng viên hai chiều có xác nhận của chi bộ nơi cư trú (nếu là đảng		

viên) ghi nhận giáo viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, không vi phạm quy định dạy thêm, học thêm và có tinh thần tự học, tự rèn luyện, phấn đấu nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo; hoặc công văn viên/quyết phân giáo định сử công/hình ảnh giáo viên xuống tận các thôn, bản, nhà học sinh để động viên cha mẹ học sinh cho các em đến trường. Tốt: Là tấm gương mẫu mực Bản đánh giá và phân loại giáo về đạo đức nhà giáo; chia sẻ viên (phiếu đánh giá và phân loại viên kinh nghiệm, hỗ trợ đồng chức) ghi nhận giáo viên hoàn thành nghiệp trong rèn luyện đạo xuất sắc nhiệm vụ; hoặc đạt danh hiệu đức nhà giáo chiến sĩ thi đua (nếu có); Thư cảm ơn, khen ngợi của cha sinh/đồng nghiệp/nhóm hoc me chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/các tổ chức cá nhân phản ảnh tích cực về giáo viên có phẩm chất đạo đức mẫu mực; hoặc giáo viên báo cáo chuyên đề/ý kiến trao đổi, thảo luân trong nhóm chuyên môn/tố chuyên môn/nhà trường về những kinh nghiệm trong rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức; hoặc hình ảnh, tấm gương giáo viên cùng nhà trường vượt qua những khó khăn (do thiên tai, bão lũ...) để thực hiện mục tiêu và kế hoạch dạy học.

Tiêu chí 2.Phong
cách nhà
giáo

Đạt: Có tác phong và cách thức làm việc phù hợp với công việc của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông

- Không mặc trang phục hoặc có lời nói phản cảm, không làm các việc vi phạm đạo đức nhà giáo;
- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/kết quả thực hiện nề nếp ra vào lớp, tiến độ thực hiện công việc... ghi

Khá: Có ý thức tự rèn luyện tạo phong cách nhà giáo mẫu mực; ảnh hưởng tốt đến học sinh nhận giáo viên có tác phong, phong cách làm việc phù hợp với công việc dạy học, giáo dục.

- Không mặc trang phục hoặc có lời nói phản cảm, không làm các việc vi phạm đạo đức nhà giáo;
- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học sinh/kết quả thực hiện nề nếp ra vào lớp, tiến độ thực hiện công việc... ghi nhận giáo viên có tác phong, phong cách làm việc phù hợp với công việc dạy học, giáo dục và có ý thức rèn luyện, phân đấu xây dựng tác phong làm việc mẫu mực, khoa học, tác động tích cực tới học sinh lớp dạy học/chủ nhiệm; hoặc kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ.

Tốt: Là tấm gương mẫu mực về phong cách nhà giáo; ảnh hưởng tốt và hỗ trợ đồng nghiệp hình thành phong cách nhà giáo

- Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) ghi nhận giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoặc đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua;
- Giấy khen/biên bản họp/ý kiến ghi nhận của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/cha mẹ học sinh về việc giáo viên có phong cách mẫu mực trong thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục;
- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ/vượt mục tiêu đề ra; hoặc giáo viên có ý kiến chia sẻ tại buổi họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường về kinh nghiệm, biện pháp, cách thức tạo dựng phong cách nhà giáo phù hợp tình hình thực tiễn

của nhà trường, địa phương và quy định của ngành.

Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ

Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ; thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

Tiêu chí
3: Phát
triển
chuyên
môn bản
thân

chí Đạt: Đạt chuẩn trình độ đào Phát tạo và hoàn thành đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn theo quy định; có kế hoạch thường xuyên học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn bản thân

- Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đối với từng cấp học theo quy định;

- Các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

Khá: Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời yêu cầu đổi mới về kiến thức chuyên môn; vận dụng sáng tạo, phù hợp các hình thức, phương pháp và lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn của bản thân

- Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đối với từng cấp học và các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy định;

- Kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp với các hình thức, phương pháp lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng.

Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và chia sẻ kinh nghiệm về phát triển chuyên môn của bản thân nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục

- Bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo đối với từng cấp học và các văn bằng/chứng chỉ/giấy chứng nhận/giấy xác nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy đinh/kế hoạch cá nhân hằng năm về bồi dưỡng thường xuyên thể hiện được việc vận dụng sáng tạo, phù hợp với các hình thức, phương pháp lựa chọn nội dung học tập, bồi dưỡng;
- Biên bản dự giờ chuyên đề/ý kiến trao đổi/đề xuất/biện pháp/giải pháp/sáng kiến triển khai thực hiện nhiệm vụ và phát triển chuyên môn trong nhà trường/theo yêu cầu của phòng GDĐT/Sở GDĐT được ghi nhân.

	770 1 4 1.61	- Bản kế hoạch dạy học và giáo
Tiêu chí	Đạt: Xây dụng được kế hoạch	1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1
4: X ây	dạy học và giáo dục	dục được nhóm chuyển mon/to chuyên môn/ban giám hiệu thông qua;
dựng kế		- Bản đánh giá và phân loại giáo
hoạch dạy		viên (phiếu đánh giá và phân loại viên
học và		chức)/sổ ghi đầu bài, sổ báo
giáo dục		giảng/biên bản kiểm tra của nhóm
theo		chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám
hướng		hiệu ghi nhận việc thực hiện dạy học
phát triển		
phẩm chất,		và giáo dục theo đúng kế hoạch.
năng lực	Khá: Chủ động điều chỉnh kế	- Bản đánh giá và phân loại giáo
học sinh	hoạch dạy học và giáo dục	viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức)/sổ ghị đầu bài, sổ báo
	phù họp với điều kiện thực tế	ende)/80 gm
	của nhà trường và địa phương	giảng/biên bản kiểm tra của nhóm
		chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám
		hiệu ghi nhận việc điều chỉnh kế
		hoạch/có biện pháp/giải pháp đổi mới,
		sáng tạo, điều chỉnh thực hiện công
		việc theo kế hoạch dạy học và giáo
		dục phù hợp với điều kiện thực tiễn
		địa phương;
		- Kết quả học tập, rèn luyện của
		học sinh lớp được phân công giảng
		dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ trong
		năm học.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng	- Bản kế hoạch dạy học và giáo
	nghiệp trong việc xây dựng kế	dục được nhóm chuyên môn/tố
	hoạch dạy học và giáo dục	chuyên môn/ban giám hiệu thông qua
		và kết quả học tập, rèn luyện của học
		sinh lớp được phân công giảng
		dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ
		rệt/vượt mục tiêu đề ra trong năm học;
		- Biên bản họp nhóm chuyên
		môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà
		trường (hoặc ý kiến ghi nhận từ đồng
		nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên
		môn/ban giám hiệu/cấp trên) ghi nhận
		về việc giáo viên có ý kiến trao đổi,
		hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp, đề
		xuất biện pháp xây dựng, thực hiện
		hiệu quả kế hoạch dạy học, giáo dục;

		hoặc giáo viên thực hiện báo cáo chuyên đề/có ý kiến chia sẻ, hướng dẫn cách thức, biện pháp xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục phù hợp với yêu cầu môn học, kế hoạch của nhà trường và phù hợp với tình hình học tập, rèn luyện của học sinh.
Tiêu chí 5: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực	Đạt: Áp dụng được các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh	- Bản kế hoạch dạy học và giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp dạy học và giáo dục được áp dụng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; - Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trở lên/biên bản sinh hoạt chuyên môn/sinh hoạt chuyên đề, trong đó ghi nhận giáo viên áp dụng được các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.
	Khá: Chủ động cập nhật, vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học và giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế	- Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại khá trở lên/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/cha mẹ học sinh, trong đó ghi nhận giáo viên đã vận dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học, giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, của nhà trường; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ.
	Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm vận dụng những phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	

Tiên chí		 Kết quả học tập của học sinh được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra; Biên bản các cuộc họp/sinh hoạt chuyên môn ghi nhận việc giáo viên có trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn vận dụng những phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; hoặc báo cáo chuyên đề về biện pháp/giải pháp liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học được nhà trường/phòng GDĐT/Sở GDĐT xác nhận; hoặc bằng khen/giấy khen giáo viên dạy giỏi. Bản kế hoạch dạy học và giáo
Tiêu chí 6: Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	Đạt: Sử dụng các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh	- Bản kê hoạch dạy học và giao dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, yêu cầu, phương pháp kiểm tra đánh giá được sử dụng đảm bảo vì sự tiến bộ của học sinh và theo đúng quy định được nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu thông qua; - Phiếu dự giờ được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trong đó ghi nhận việc sử dụng các phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh theo đúng quy định.
	Khá: Chủ động cập nhật, vận dụng sáng tạo các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	- Phiếu dự giờ đánh giá và xếp loại khá trở lên/ý kiến ghi nhận, đánh giá của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu, trong đó thể hiện được rõ việc vận dụng sáng tạo các hình thúc, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá theo đúng quy định và theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được phân công giảng dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ.

xếp loại mức tốt (giỏi); nghiệp kinh nghiệm triển khai hiệu quả việc kiểm tra đánh - Kết quả học tập cuối năm của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh tiêu đề ra; hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận kết quả tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện; - Giáo viên có ý kiến/báo cáo đề xuất, giới thiệu, chia sẻ các hình thức, phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường. Đạt: Hiểu các đối tượng học Bản kế hoạch dạy học và giáo Tiêu chí sinh và nắm vững qui định về duc thể hiện được lồng ghép nội dung, 7: Tư vấn công tác tư vấn và hỗ trợ học phương pháp, hình thức tư vấn, hỗ trợ và hỗ trơ sinh; thực hiện lồng ghép hoạt phù hợp với học sinh, có tác động tích hoc sinh đông tư vấn, hỗ trợ học sinh cực tới học sinh trong hoạt động học tập, rèn luyện được nhóm chuyên trong hoat đông day học và môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu giáo dục thông qua; - Phiếu dư giờ/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết chuyên đề/tiết sinh hoạt lớp được đánh giá và xếp loại trung bình (đạt) trở lên, trong đó ghi nhận thực hiện biện pháp được áp dung phù hợp với đối tượng học sinh. Phiếu dự giờ/tiết hoạt động Khá: Thực hiện hiệu quả các biên pháp tư vấn và hỗ trợ ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp được xếp loại khá trở lên hoặc biên phù hợp với từng đối tượng học sinh trong hoạt động dạy bản họp cha mẹ học sinh trong đó ghi nhận giáo viên thực hiện được các học và giáo dục biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh; Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ và kết quả học tập, rèn luyện học sinh hòa nhập có sự tiến bộ (nếu có); hoặc kết quả vận động học sinh dân tộc thiểu số đến lớp (nếu có). Phiếu dự giờ/tiết dạy chuyên Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng

Phiếu dư giờ được đánh giá và

Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng

nghiệp kinh nghiệm triển khai hiệu quả hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục đề/tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp/tiết sinh hoạt lớp được đánh giá và xếp loại tốt (giỏi) trong đó ghi nhận kết quả thực hiện được các biện pháp tư vấn và hỗ trợ phù hợp với từng đối tượng học sinh;

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hòa nhập có sự tiến bộ (nếu có), hoặc kết quả vận động học sinh dân tộc thiểu số đến lớp (nếu có);
- Ý kiến trao đổi/báo cáo chuyên đề/danh mục đề tài, sáng kiến giáo viên có tham gia trong đó có đề xuất các biện pháp tư vấn tâm lí, tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ học sinh được thực hiện có hiệu quả được nhà trường, cơ quan quản lý cấp trên xác nhận; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên có ý kiến trao đổi, đề xuất, chia sẻ kinh nghiệm duy trì sĩ số/vận động học sinh dân tộc thiểu, vùng khó khăn đến lớp.

Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục

Thực hiện xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, phòng, chống bao lực học đường.

Tiêu	chí
8.	Xây
dựng	văn
hóa	nhà
trườn	g

Đạt: Thực hiện đầy đủ nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường theo quy định

Bản đánh giá và phân loại giáo viên (phiếu đánh giá và phân loại viên chức) có ghi nhận giáo viên thực hiện đúng quy tắc ứng xử của viên chức và tinh thần hợp tác với đồng nghiệp; hoặc biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/cấp trên ghi nhận việc giáo viên tham gia thực hiện đúng nội

quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường. Khá: Đề xuất biện pháp thực Bản đánh giá và phân loại giáo hiện hiệu quả nội quy, quy tắc viên (phiếu đánh giá và phân loại viên văn hóa ứng xử của nhà chức)/biên bản họp nhóm chuyên trường theo quy định; có giải môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà pháp xử lý kịp thời, hiệu quả trường ghi nhận giáo viên thực hiện các vi phạm nội quy, quy tắc đầy đủ và có đề xuất biện pháp/giải văn hóa ứng xử trong lớp học pháp thực hiện hiệu quả nội quy, quy và nhà trường trong phạm vi tắc văn hóa ứng xử trong lớp học và phụ trách (nếu có) nhà trường theo quy định; - Giáo viên có ý kiến trao đổi/chia sẻ/báo cáo chuyên đề về áp dung kịp thời các biện pháp phòng, chống các vi phạm nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử trong lớp học và nhà trường (nếu có). Tốt: Là tấm gương mẫu mực, Bản đánh giá và phân loại giáo chia sẻ kinh nghiệm trong viên (phiếu đánh giá và phân loại viên việc xây dựng môi trường văn chức)/biên bản họp nhóm chuyên hóa lành manh trong nhà môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên thực hiện trường tốt quy tắc ứng xử và có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp; - Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà sinh/Giấy trường/cha me hoc khen/Bằng khen ghi nhận giáo viên thực hiên tốt việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong lớp và trong nhà trường; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên/ý kiến phản hồi/biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên mẫu mực/đi đầu trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong nhà trường. Đat: Thực hiện đầy đủ các Biên bản họp nhóm chuyên Tiêu chí 9. môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà quy đinh về quyền dân chủ Thực hiên trường hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá trong nhà trường, tổ chức học

quyền dân chủ trong nhà trường

sinh thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường

của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ trong nhà trường; hoặc bản kế hoạch dạy học và giáo dục/biên bản họp cha mẹ học sinh trong đó có thể hiện được việc thực hiện đầy đủ các quy định, các biện pháp công bằng, dân chủ trong hoạt động dạy học và giáo dục.

Khá: Đề xuất biện pháp phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và đồng nghiệp trong nhà trường; phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lí kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ của học sinh (nếu có)

- Bản kế hoạch thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường, trong đó thể hiện được biện pháp phát huy quyền dân chủ cùa học sinh, của bản thân, đồng nghiệp và sự phối hợp với cha mẹ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ năm học; hoặc biên bản họp hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có đề xuất biện pháp phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ năm học;
- Biên bản họp cha mẹ học sinh/ý kiến của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên đã phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lí kịp thời các trường hợp vi phạm quy chế dân chủ của học sinh (nếu có).

Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thực hiện và phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và đồng nghiệp

- Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận giáo viên thực hiện đúng quy định về quyền dân chủ và đạt được hiệu quả trong việc hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp và phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp;

hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ giám hiệu/cấp chuyên môn/ban trên/kế hoạch thực hiện quyền chủ trong nhà trường, trong đó thể hiện được biện pháp phát huy quyền dân chủ cùa học sinh, của bản thân, của đồng nghiệp và cha mẹ học sinh trong thực hiện nhiệm vụ năm học; - Báo cáo chuyên đề/ý kiến chia sẻ của giáo viên trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường về việc hướng dẫn, chia sẻ, trao đổi những kinh nghiệm trong việc thực hiện và phát huy quyền dân chủ của học sinh, của bản thân, cha mẹ học sinh và đồng nghiệp. Đạt: Thực hiện đầy đủ các - Bản kế hoạch day học và giáo Tiêu quy định của nhà trường về duc thể hiên được nội dung giáo dục, **10**. Thuc trường học an toàn, phòng xây dưng trường học an toàn, phòng, hiên và chống bạo lực học đường chống bạo lực học đường; hoặc ý kiến xây dung giá đồng đánh từ nhân, ghi trường học nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên toàn, an môn/ban giám hiệu/cấp trên/biên bản phòng họp cha mẹ học sinh ghi nhận giáo chống bạo viên thực hiện đầy đủ các quy định về luc hoc xây dựng trường học an toàn, phòng, đường chống bạo lực học đường; - Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm đạt mục tiêu đề ra/không để xảy ra bạo lực học đường. Biên bản hoặc ý kiến ghi nhận, Khá: Đề xuất biện pháp xây dung trường học an toàn, phòng đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên chống bao lực học đường; phát môn/tổ chuyên môn/ban hiệu/cấp trên/biên bản họp cha mẹ học hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lí kịp thời các trường hợp vi sinh/sổ liên lạc giữa gia đình và nhà pham quy đinh về trường học trường (số liên lạc điện tử,...)... ghi an toàn, phòng chống bạo lực nhận giáo viên thực hiện đúng quy học đường (nếu có)

định, đề xuất biện pháp và kịp thời phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và các tổ chức liên quan trong việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống bạo lực học đường;

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh lớp dạy/chủ nhiệm có sự tiến bộ và không để xảy ra vụ việc bạo lực học đường;
- Biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận việc giáo viên đã phát hiện, phản ánh, ngăn chặn, xử lí kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường (nếu có).

Tốt: Là điển hình tiên tiến về thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và thực hiện trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường

- Biên bản họp cha mẹ học sinh/ý kiến của đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và thực hiện trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;
- Báo cáo chuyên đề/bài viết/ý kiến trao đổi, thảo luận trong nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/nhà trường về kinh nghiệm/biện pháp thực hiện tốt việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng và thực hiện trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường;
- Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra và không để xảy ra vụ việc bạo lực học đường.

Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tham gia tổ chức và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

Tiêu chí Đạt: Thực hiện đầy đủ các

- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà

11. Tao dựng mối quan hê hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hô của hoc sinh và các bên liên quan

quy định hiện hành đối với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trường (số liên lạc điện tử,...), sổ ghi đầu bài, giấy mời... ghi nhận được sự trao đổi thường xuyên về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh;

- Biên bản họp cha mẹ học sinh/sổ chủ nhiệm (nếu làm công tác chủ nhiệm lớp) trong đó ghi nhận giáo viên tôn trọng quyền của cha mẹ học sinh trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ dạy học, giáo dục; hoặc kế hoach day học và giáo dục trong đó thể hiện được sự phối hợp với cha mẹ học sinh; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên thực hiện đúng quy định trong việc hợp tác với cha me học sinh và các bên liên quan.

Khá: Tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan

- Biên bản họp cha mẹ học sinh ghi nhận sự tin tưởng, tôn trọng đối với giáo viên;
- Kết quả học tập và kết quả thực hiện các phong trào/hoạt động ngoài giờ lên lớp, trong đó có ghi nhận sự phối hợp, tham gia của cha mẹ học sinh; hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên đã tạo dựng mối quan hệ lành mạnh, tin tưởng với cha mẹ học sinh và các bên liên quan.

Tốt: Đề xuất với nhà trường các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan.

- Biên bản họp cha mẹ học sinh/biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận việc giáo viên được cha mẹ học sinh và các bên liên quan tin tưởng, tôn trọng và có đề xuất được các biện pháp tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh

và các bên liên quan; - Ý kiến trao đổi/đề xuất/báo cáo chuyên đề/sáng kiến/bài viết về các biện pháp tăng cường sự phối hợp với cha me hoc sinh và các bên liên quan; hoặc biên bản họp cha mẹ học sinh/hình ảnh ghi nhận việc phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên với cha mẹ học sinh và các bên liên quan. Đạt: Cung cấp đầy đủ, kịp - Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà Tiêu chí trường (số liên lạc điện tử, ...), số ghi thời thông tin về tình hình học Phối 12. tập, rèn luyện của học sinh ở đầu bài, giấy mời.../biên bản họp giữa hợp trên lớp; thông tin về chương nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội nhà trình, kế hoạch dạy học môn đồng nhà trường/cha mẹ học sinh ghi trường, gia nhận sự trao đổi thông tin về tình hình hoc cho cha me hoặc người đình, học tập, rèn luyện của học sinh và хã giám hộ của học sinh và các thông tin đầy đủ chương trình, kế hôi để thực bên có liên quan; tiếp nhận hoạch dạy học môn học/kế hoạch dạy thông tin từ cha mẹ hoặc hiện hoat học, các hoạt động giáo dục, thời khóa người giám hộ của học sinh động day biểu... được thông báo tới cha mẹ học và các bên có liên quan về hoc cho sinh và các bên có liên quan; tình hình học tập, rèn luyện học sinh - Kết quả học tập, rèn luyện của của học sinh học sinh đạt được mục tiêu đề ra. Khá: Chủ động phối hợp với Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà đồng nghiệp, cha mẹ hoặc trường (số liên lạc điện tử, ...), sổ ghi người giám hộ của học sinh đầu bài, giấy mời.../biên bản họp và các bên liên quan trong nhóm chuyên môn/nhóm chuyên việc thực hiện các biện pháp môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học hướng dẫn, hỗ trợ và động sinh ghi nhận giáo viên chủ động, kịp thời trao đổi thông tin về tình hình học viên học sinh học tập, thực hiên chương trình, kế hoạch tâp, rèn luyện của học sinh và phối dạy học môn học và hoạt hợp thực hiện các biện pháp hướng dẫn, hỗ trợ và động viên học sinh học động giáo dục tâp, thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học/kế hoạch dạy học; Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sư tiến bô. Tốt: Giải quyết kịp thời các Biên bản họp cha mẹ học thông tin phản hồi từ cha mẹ sinh/báo cáo/thông tin phản hồi từ hoặc người giám hộ của học đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ sinh và các bên liên quan về quá trình học tập, rèn luyện và thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học và hoạt động giáo dục của học sinh

chuyên mô/ban giám hiệu ghi nhận việc giáo viên đã giải quyết kịp thời thông tin phản hồi của cha mẹ học sinh và các bên liên quan về quá trình học tập, rèn luyện và thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học môn học/kế hoạch dạy học;

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu đề ra; không để xẩy ra bạo lực học đường.

Tiêu chí Phối 13. giữa hợp nhà trường, gia đình, χã hôi để thực hiên giáo duc đao lối đức, sống cho hoc sinh

Đạt: Tham gia tổ chức, cung cấp thông tin về nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan; tiếp nhận thông tin từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về đạo đức, lối sống của học sinh

- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...), thông báo.../biên bản họp cha mẹ học sinh/ nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường ghi nhận sự trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh và các bên liên quan về nội quy, quy tắc văn hóa ứng xử của nhà trường, về tình hình rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh ở trên lớp, tại gia đình;

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh/kết quả thi đua của lớp đạt mục tiêu đề ra/không có học sinh vi phạm quy định trong học tập, rèn luyện.

Khá: Chủ động phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan trong thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...)/giấy mời/thông báo.../biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường/cha mẹ học sinh ghi nhận giáo viên chủ động, kịp thời trao đổi thông tin về tình hình rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; hoặc hình ảnh phản ánh có sự trao đổi, phối họp, tham gia của đồng nghiệp, cha mẹ học sinh trong các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống thông qua hoạt động học tập, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng

nghiệp;

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ/kết quả thi đua của lớp có sự tiến bộ và không có học sinh vi phạm quy định trong học tập, rèn luyện.

Tốt: Giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi từ cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường (sổ liên lạc điện tử,...)/giấy mời/thông báo.../ý kiến ghi nhận từ cha mẹ học sinh hoặc các bên có liên quan/ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên chủ động, kịp thời giải quyết thông tin phản hồi từ cha mẹ học sinh và các bên liên quan về tình hình rèn luyện, giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh;
- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh có sự tiến bộ rõ rệt/vượt mục tiêu để ra, không có học sinh vi phạm quy định trong học tập, rèn luyện.

Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục Sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục

Tiêu chí
14: Sử
dụng ngoại
ngữ hoặc
tiếng dân
tộc

Đạt: Có thể sử dụng được các từ ngữ giao tiếp đơn giản bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc

Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có thể sử dụng được các từ ngữ giao tiếp đơn giản bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc; hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 1/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ

do các đơn vị có thẩm quyền cấp (đối với giáo viên tiểu học); Chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ, tiếng dân tộc do các đơn vị có thẩm quyền cấp (đối với giáo viên THCS,THPT).

Khá: Có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày hoặc chủ đề đơn giản, quen thuộc liên quan đến hoạt động dạy học, giáo dục (ưu tiên tiếng Anh) hoặc biết ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc

Ý kiến ghi nhận, xác nhận của tổ, nhóm chuyên môn hoặc ban giám hiêu, đồng nghiệp hoặc cấp trên về việc giáo viên có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày hoặc chủ đề đơn giản, quen thuộc liên quan đến hoạt động dạy học, giáo dục (trong đó ưu tiên tiếng Anh) hoặc biết ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên day ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc; hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ đạt mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ, tiếng dân tộc do các đơn vị có thẩm quyền cấp; hoặc phiếu dự giờ ghi nhận có tài liệu tham khảo bằng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc trong quá trình dạy học hoặc có liên hê, hoặc giải thích các từ, sư vật hiện tương bằng ngoại ngữ, tiếng dân tộc.

Tốt: Có thể viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc trong hoạt động dạy học, giáo dục (ưu tiên tiếng Anh) hoặc ngoại ngữ thứ hai (đối với giáo viên dạy ngoại ngữ) hoặc tiếng dân tộc

- Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về việc giáo viên có thể viết và trình bày đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc trong hoạt động dạy học, giáo dục (ưu tiên tiếng Anh); hoặc có chứng chỉ trình độ

đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc mức 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam (đối với giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông, trình độ mức 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam (đối với giáo viên tiểu học); hoặc kế hoạch dạy học (hoặc báo cáo chuyên đề chuyên môn, hoặc tiết dạy) trong đó có tài liệu tham khảo bằng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc các chứng chỉ tương đương về ngoại ngữ do các đơn vị có thẩm quyền cấp.

Tiêu chí Úng 15. dung công nghệ thông khai tin, thác và sử dung thiết công bi nghê trong day học, giáo dục

Đạt: Sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản, thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục và quản lý học sinh theo qui định; hoàn thành các khóa đào tạo, bồi dưỡng khai thác và ứng dụng công nghệ thông tin và các thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục theo qui định

Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về trình độ tin học đat chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, giáo duc; hoặc chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoặc kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch dạy học, công tác hàng năm có tích hợp ứng dụng công nghệ, thiết bị công nghê trong dạy học và công tác quản lí học sinh.

Khá: Ứng dụng công nghệ thông tin và học liệu số trong hoạt động dạy học, giáo dục; cập nhật và sử dụng hiệu quả các phần mềm; khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục

- Ý kiến ghi nhận, xác nhận của nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên về trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, giáo dục (hoặc chứng chỉ hợp lệ xác nhận trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông);
- Phiếu dự giờ/phiếu dự tiết chuyên đề/kết quả sử dụng phần mềm

quản lý học sinh/biên bản sinh hoạt chuyên môn ghi nhận việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện tiết dạy; hoặc danh sách các bài giảng, tài nguyên dạy học được số hóa/danh sách các phần mềm được giáo viên cập nhật và ứng dụng trong dạy học, giáo dục hàng năm.

Tốt: Hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục

- Biên bản họp nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/hội đồng nhà trường hoặc ý kiến ghi nhận, đánh giá từ đồng nghiệp/nhóm chuyên môn/tổ chuyên môn/ban giám hiệu/cấp trên ghi nhận trình độ, kỹ năng xây dựng bài giảng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục;
- Báo cáo các/tiết dạy chuyên đề/tiết dạy mẫu/bài viết/ý kiến trao đổi, hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học và giáo dục.

PHỤ LỤC II Gọi ý biểu mẫu đánh giá

sử dụng trong đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Kèm theo công văn số4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày of tháng 10 năm 2018)

BIỂU MẪU 1 PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁO VIÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Họ và tên giáo viên	• • • • • • • • • •	<i></i>			
Trường:			· · · · · · · · · ·		
Môn dạyCh	ıů nhiệ	m lớp	o:		
Quận/Huyện/Tp,TxTỉnh/Tha	ành ph	ố			
Hướng dẫn:					
Giáo viên nghiên cứu Thông tư số 20					
cầu các mức của từng tiêu chí, đối chiếu cẩn t					
thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong năm	học,	tự đá	nh gi	á (đánh	ı dấu x) các mức
chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (K); Tốt (T).					,
Tiêu chí	Kế	t quả	xếp	loại	Minh chứng
	CĐ	Ð	K	T	
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo					
Tiêu chí 1: Đạo đức nhà giáo					
Tiêu chí 2: Phong cách nhà giáo					
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
Tiêu chí 3: Phát triển chuyên môn bản thân					
Tiêu chí 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
Tiêu chí 5: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
Tiêu chí 6: Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh Tiêu chí 7: Tư vấn và hỗ trợ học sinh					
Tiêu chuẩn 3. Năng lực xây dựng môi					

trường giáo dục

Tiêu chí 8. Xây dựng văn hóa nhà trường	
Tiêu chí 9. Thực hiện quyền dân chủ trong	
nhà trường	
Tiêu chí 10. Thực hiện và xây dựng trường	
học an toàn, phòng chống bạo lực học	
đường	
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa	
nhà trường, gia đình và xã hội	
Tiêu chí 11. Tạo dựng mối quan hệ hợp tác	
với cha mẹ hoặc người giám hộ của học	
sinh và các bên liên quan	
Tiêu chí 12. Phối hợp giữa nhà trường, gia	
đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy	
học cho học sinh	
Tiêu chí 13. Phối hợp giữa nhà trường, gia	
đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức,	
lối sống cho học sinh	
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc	
tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông	
tin, khai thác và sử dụng thiết bị công	
nghệ trong dạy học và giáo dục	
Tiêu chí 14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng	
dân tộc	
Tiêu chí 15. Ung dụng công nghệ thông	
tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ	
trong dạy học, giáo dục	
1. Nhận xét (ghi rõ):	
- Điểm mạnh:	
- Những vấn đề cần cải thiện:	

tiếp theo	ưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp trong
- Mục tiêu:	
- Nội dung đăng ký học tập, l	bồi dưỡng (các năng lực cần ưu tiên cải thiện):
- Thời gian:	
Xếp loại kết quả đánh giá ¹ :	••••••
	na drugge tháng a na tina
	, ngày tháng năm Người tự đánh giá
	(Ký và ghi rõ họ tên)

ăm

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức tốt, trong có các tiêu chí tại Điều 5 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức tốt;

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí tại Điều 5 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức khá trở lên;

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên;

⁻ Chưa đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Có tiêu chí được đánh giá chưa đạt (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí đó).

BIỂU MẪU 02 PHIẾU LẮY Ý KIẾN CỦA ĐỒNG NGHIỆP TRONG TỔ CHUYÊN MÔN

Giáo viên nghiên cứu Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, đọc kỹ nội dung yêu cầu các mức của từng tiêu chí, đối chiếu cẩn thận với các minh chứng và kết quả trong thực hiện nhiệm vụ của giáo viên trong năm học, đánh giá đồng nghiệp trong tổ bằng cách điền vào kết quả đạt được các mức chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (K); Tốt (T) vào bảng dưới đây:

Tiêu chí	Kết quả đánh giá				
	GV	GV	GV		
	•••	•••			
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo					
Tiêu chí 1: Đạo đức nhà giáo					
Tiêu chí 2: Phong cách nhà giáo	-				
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ					
Tiêu chí 3: Phát triển chuyên môn bản thân					
Tiêu chí 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
Tiêu chí 5: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
Tiêu chí 6: Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh					
Tiêu chí 7: Tư vấn và hỗ trợ học sinh					
Tiêu chuẩn 3. Năng lực xây dựng môi trường giáo dục					
Tiêu chí 8. Xây dựng văn hóa nhà trường					
Tiêu chí 9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường					
Tiêu chí 10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường					

Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội		
Tiêu chí 11. Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan		
Tiêu chí 12. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh		
Tiêu chí 13. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh		
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc,		
ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng		
thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục		
Tiêu chí 14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc		
Tiêu chí 15. Úng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử		
dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục		

* 7 K		7 4/ 1	2	
Xer	ilogi kët c	ma danh	ala	
2 X V	nogi ixet e	lua aami	<u> </u>	***************************************

...., ngày ... tháng... năm
Người tham gia đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

²- Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức tốt, trong có các tiêu chí tại Điều 5 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức tốt;

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí tại Điều 5 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức khá trở lên;

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên;

⁻ Chưa đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Có tiêu chí được đánh giá chưa đạt (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí đó).

BIỂU MẪU 03 BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA ĐỒNG NGHIỆP TRONG TỔ CHUYÊN MÔN

- Tổ chuyên môn:								
- Trường;								
- Quận/Huyện/Tp,Tx		Т	`inh/Thà	nh phố .				
- Thời gian đánh giá (ngày, tháng,								
Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Tiêu chuẩn/Tiêu chí Kết quả đánh giá Chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (Kh); T							
	GV GV	GV	$\frac{D)}{ \mathbf{GV} }$	$\frac{(D), Kn}{ \mathbf{GV} }$	$\frac{a(Kn),}{GV}$			
			••••					
I. Đánh giá			_					
Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo								
Tiêu chí 1: Đạo đức nhà giáo								
Tiêu chí 2: Phong cách nhà giáo								
Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ								
Tiêu chí 3: Phát triển chuyên môn bản thân								
Tiêu chí 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh								
Tiêu chí 5: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh								
Tiêu chí 6: Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh								
Tiêu chí 7: Tư vấn và hỗ trợ học sinh								
Tiêu chuẩn 3. Năng lực xây dựng môi trường giáo dục								
Tiêu chí 8. Xây dựng văn hóa nhà trường								

Tiêu chí 9. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường Tiêu chí 10. Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường			
Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội			
Tiêu chí 11. Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh và các bên liên quan			
Tiêu chí 12. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh			
Tiêu chí 13. Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh			
Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục			
Tiêu chí 14. Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc			
Tiêu chí 15. Úng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục			
II. Ý kiến nhận xét và đánh giá			
- Điểm mạnh:			
- Những vấn đề cần cải thiện:			

·			
- Đề xuất hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu:			
- Xếp loại kết quả đánh giá ³ :			

....., ngày tháng năm 20.... TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

³ - Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt mức tốt, trong có các tiêu chí tại Điều 5 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức tốt;

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên, tối thiểu 2/3 tiêu chí đạt từ mức khá trở lên, trong đó các tiêu chí tại Điều 5 Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức khá trở lên;

⁻ Đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt: Có tất cả các tiêu chí đạt từ mức đạt trở lên:

⁻ Chưa đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Có tiêu chí được đánh giá chưa đạt (tiêu chí được đánh giá chưa đạt khi không đáp ứng yêu cầu mức đạt của tiêu chí đó).

BIỀU MẪU 04 BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

Số lượng giáo viên được đánh giá	
Thời gian đánh giá (ngày, tháng, năm) 1. Kết quả xếp loại đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông Kết quả đánh giá của tiêu chí Chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (Kh); Tốt (T) 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1	Xếp
1. Kết quả xếp loại đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông Kết quả đánh giá của tiêu chí Chưa đạt (CĐ); Đạt (Đ); Khá (Kh); Tốt (T) 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1	Xếp
Kết quả đánh giá của tiêu chí T Họ và tên Kết quả đánh giá của tiêu chí 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1	logi
Chưa đạt (ĈĐ); Đạt (Đ); Khá (Kh); Tốt (T) 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1 1	logi
1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 14 1 1 <td< td=""><td>5 loại</td></td<>	5 loại
2. Đánh giá chung về năng lực giáo viên	
·	
a) Điểm mạnh:	

b) Những vấn đề cần cải thiện:	

c) Hướng phát huy điểm mạnh, khắ	ic nhục điểm vếu:
of Itaong plan hay arom maint, wha	o primo arem yeu.
	and the fraction of the 20
	ngàythángnăm 20 THỦ TRƯỞNG
	CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỐ THÔNG
	(ký, đóng dấu)

PHU LUC III

Gợi ý biểu mẫu tổng hợp sử dụng trong báo cáo kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (Kèm theo công văn số**4530**/BGDĐT-NGCBQLGD ngày**M** tháng**10**năm 2018)

BIỂU MẪU 01 BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC (Dành cho cơ sở giáo dục phổ thông)

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI C	CHỦ NGI	HĨA VIỆT NA	M
TRƯỜNG	$\mathbf{\underline{\mathfrak{D}}}$ ộc lập $-$ Tụ	r do – Ha	nh phúc	
	, ngày	tháng	năm 20	

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIỀN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC

1. Kết quả tự đánh giá của giáo viên

Tổng số giáo	Chua	đạt	Đạ	Đạt		Khá		Tốt	
viên	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	

2. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông

Tổng số	Chua	đạt	Đạt		Khá		Tốt	
Tổng số giáo viên	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm học thực hiện tự đánh giá (chu kỳ một năm một lần): Báo cáo theo mục 1.
- Năm học cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện đánh giá (chu kỳ hai năm một lần): Báo cáo theo mục 1 và mục 2

BIỂU MẪU 02 BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC (Dành cho phòng giáo dục và đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI C	CHỦ NGI	HĨA VIỆT NAM		
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc				
		•			
	, ngày	tháng	năm 20		

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC

1. Kết quả tự đánh giá của giáo viên

Cấp học	Tổng số	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	giáo viên	Số lượng	Tỷ lệ (%)						
Tiểu học									
THCS									
Tổng số									

2. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông

Cấp học	Tổng số	Chur	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
	giáo viên	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	
Tiểu học										
THCS										
Tổng số										

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm học thực hiện tự đánh giá (chu kỳ một năm một lần): Báo cáo theo mục 1.

- Năm học cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện đánh giá (chu kỳ hai năm một lần): Báo cáo theo mục 1 và mục 2

BIỂU MẪU 03 BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC (Dành cho sở giáo dục và đào tạo)

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	•	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc				
	, ngày	tháng	năm 20			

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP NĂM HỌC

1. Kết quả tự đánh giá của giáo viên

Cấp học	Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
		Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tiểu học									
THCS									
THPT									
Tổng cộng									

2. Kết quả đánh giá của cơ sở giáo dục phổ thông

Cấp học	Tổng số giáo viên	Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
		Số lượng_	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)	Số Iượng	Tỷ lệ (%)
Tiểu học						'			
THCS									
ТНРТ									
Tổng cộng									

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- Năm học thực hiện tự đánh giá (chu kỳ một năm một lần): Báo cáo theo mục 1. Năm học cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện đánh giá (chu kỳ hai năm một lần): Báo cáo theo mục 1 và mục 2.